

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 147/2017/HSST

Ngày: 07.11.2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Lê Thị Một

2. Võ Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 154/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thành V (tên gọi khác không có); sinh ngày 24/10/1990 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố M, thị trấn T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; số CMND 072090001475; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; con ông Lê Công D sinh năm 1942 (chết) và bà Phạm Thị N sinh năm 1952; tiền sự, tiền án: không có; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/7/2017; bị tạm giam từ ngày 31/7/2017.

Bị cáo có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Thành V sử dụng ma túy từ tháng 3/2017. Đến đầu tháng 7/2017, V quen biết tên Đ (không rõ địa chỉ và họ tên); V cho tên Đ mượn số tiền 4.000.000 đồng để tiêu xài, nhưng đến hạn không trả. Khoảng 13 giờ ngày 22/7/2017, V gọi điện thoại di động cho tên Đ để đòi tiền, nhưng có người phụ nữ nghe máy và xưng là vợ tên Đ thỏa thuận giao ma túy để trừ nợ, V đồng ý và hẹn giao ma túy tại quán cà phê “Hội ngộ” thuộc khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh. V cùng với cháu là Nguyễn Triệu V sinh năm 1994 cùng đi và đến quán “Hội ngộ”, nhưng không vào quán mà ghé vào quán nước mía đối diện quán cà phê “Hội

ngộ”. Tại đây, V gọi điện thoại cho vợ tên Đ; sau đó có một người thanh niên đeo khẩu trang điều khiển xe mô tô chở vợ tên Đ vào quán đưa cho V 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu vàng và bỏ đi; V bỏ túi thuốc lá hiệu Jet1 màu vàng này vào trong túi quần trước bên phải đang mặc trên người thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ tang vật thu trong túi quần trước bên trái trên người của V là 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu vàng, bên trong có chứa 01 gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng; thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, 01 xe mô tô biển số 70L4-3259.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác nhận vật chứng bị thu giữ như nội dung của bản Cáo trạng.

Kết luận giám định số 146/MT-2017 ngày 25/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Methamphetamine; trọng lượng mẫu 2,2451 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đối tượng M: 2,0722 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của Giám định viên, vật chứng đã thu giữ chuyển đến Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Một xe mô tô biển số 70L4-3259 trả cho anh Nguyễn Trọng D. Đối với Nguyễn Triệu V không biết V mua ma túy của người khác nên không xử lý. Người phụ nữ bán trái phép chất ma túy cho Vũ không biết rõ họ và tên, địa chỉ nên không xử lý.

Bản Cáo trạng số 108/QĐ-KSĐT ngày 03/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Thành V từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Tại phiên tòa bị cáo có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 15 giờ ngày 22/7/2017, tại quán nước mía thuộc khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh; sau khi được một người thanh niên giao ma túy cho bị cáo là 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu vàng; bị cáo để trong túi quần trước bên phải đang mặc trên người thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật thu giữ trong túi quần trước bên trái trên người của bị cáo là 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu vàng, bên trong có 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra và biên bản phạm tội quả tang và tang vật chứng. Tại kết luận giám định, tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Methamphetamine; trọng lượng mẫu 2, 2451 gam. Do đó hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an chung tại địa phương; việc sử dụng ma túy và mua bán ma túy là tệ nạn xã hội, dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác phát sinh cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ

+ Một (01) gói niêm phong (ký hiệu M) của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Tây Ninh có chữ ký của giám định viên cần tiêu hủy.

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen do bị cáo dùng liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Một (01) xe mô tô biển số 70L4-3259 là xe của ông Nguyễn Trọng D và ông D không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội cần trả cho ông D; ghi nhận ông D đã nhận.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thành V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Thành V 18 tháng tù (mười tám tháng); thời hạn chấp hành hình phạt từ từ ngày 22/7/2017. Miễn hình phạt bổ sung.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41; 42 Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong (ký hiệu M) của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh có chữ ký của giám định viên.

+ Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen.

+ Ghi nhận xe mô tô biển số 70L4-3259 đã trả cho ông D xong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

*** Nơi nhận:**

- VKSNDTPTN;
- CA TPTN;
- THA TPTN;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu